

Thứ hai ngày 29 tháng 4 năm 2019

Tập đọc

LUẬT BẢO VỆ, CHĂM SÓC VÀ GIÁO DỤC TRẺ EM

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Hiểu nội dung 4 điều Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.(Trả lời được các câu hỏi trong SGK).

2. Kỹ năng: Biết đọc bài văn rõ ràng, rành mạch và phù hợp với giọng đọc một văn bản luật.

3. Thái độ: Biết liên hệ những điều luật với thực tế để xác định những việc cần làm, thực hiện *Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em*.

4. Năng lực:

- **Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.**

- **Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.**

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- GV: + Văn bản Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em của nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

+ Tranh ảnh gắn với chủ điểm : Nhà nước, các địa phương, các tổ chức , đoàn thể hoạt động để thực hiện *Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em*.

- HS: SGK, vở

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học

- Vấn đáp, quan sát, thực hành, thảo luận nhóm, trò chơi...

- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5 phút)	
- Cho HS thi đọc đoạn bài <i>Những cánh buồm</i> – Trả lời câu hỏi SGK: - <i>Những câu hỏi ngây thơ cho thấy con có ước mơ gì ?</i> - <i>Ước mơ của con gọi cho cha nhớ đến điều gì ?</i> - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS thi đọc - Con ước mơ được nhìn thấy nhà cửa, cây cối, con người ở phía chân trời xa. / Con khao khát hiểu biết mọi thứ trên đời. / Con ước mơ được khám phá những điều chưa biết về biển, những điều chưa biết trong cuộc sống. - Ước mơ của con gọi cho cha nhớ đến ước mơ thuở nhỏ của mình. - HS nghe - HS ghi vở
2. Hoạt động luyện đọc: (12phút)	

<p>* <i>Mục tiêu:</i> - Rèn đọc đúng từ , đọc đúng câu, đoạn. - Hiểu nghĩa các từ ngữ mới. - Đọc đúng các từ khó trong bài</p> <p>* <i>Cách tiến hành:</i></p>	
<p>- Yêu cầu 1 học sinh đọc toàn bài. - GV yêu cầu từng nhóm 4 HS tiếp nối nhau đọc 4 điều luật (2 lượt). + Lượt 1: GV kết hợp sửa lỗi cách đọc cho HS. + Lượt 2: GV cho một HS đọc phần chú thích và giải nghĩa sau bài: <i>quyền, chăm sóc sức khỏe ban đầu, công lập, bản sắc,...</i> - Giáo viên giúp học sinh giải nghĩa các từ khó hiểu. - YC học sinh luyện đọc theo cặp. - Mời 2 học sinh đọc toàn bài. - Giáo viên hướng dẫn đọc và đọc diễn cảm bài văn. - GV hướng dẫn cách đọc: giọng thông báo, rõ ràng; ngắt giọng làm rõ ràng từng điều điều luật, từng khoản mục; nhấn giọng ở tên của các điều luật, ở những thông tin cơ bản và quan trọng.</p>	<p>- 1 học sinh đọc toàn bài. - Nhóm trưởng điều khiển nhóm đọc bài - Một số học sinh đọc từng điều luật nối tiếp nhau đến hết bài. - Luyện đọc từ khó: chăm sóc, bảo vệ sức khỏe, sáu tuổi... - Học sinh đọc phần chú giải từ trong SGK. - HS luyện đọc. -2 học sinh đọc toàn bài. - Lắng nghe.</p>
<p>3. Hoạt động tìm hiểu bài: (10 phút) * <i>Mục tiêu:</i> Hiểu nội dung 4 điều Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.(Trả lời được các câu hỏi trong SGK). * <i>Cách tiến hành:</i></p>	
<p>*GV tổ chức cho học sinh đọc, trao đổi, thảo luận, tìm hiểu nội dung bài đọc dựa theo các câu hỏi trong SGK. - Những điều luật nào trong bài nêu lên quyền của trẻ em Việt Nam? - Tóm tắt mỗi điều nói trên bằng 1 câu? - Hãy nêu những bổn phận của trẻ em được quy định trong luật. Tự liên hệ xem mình đã thực hiện được những bổn phận gì?</p>	<p>- Nhóm trưởng điều khiển nhóm đọc bài và TLCH, chia sẻ kết quả - Điều 10,11 + Điều 10: Trẻ em có quyền và bổn phận học tập. Điều 11: Trẻ em có quyền vui chơi giải trí, hoạt động văn hoá, thể thao, du lịch. + Điều 21: bổn phận của trẻ em . VD : Tôi đã biết nhặt rau , nấu cơm giúp mẹ. Ra đường , tôi đã biết chào hỏi người lớn, giúp đỡ người già và em nhỏ. Riêng bổn phận thứ 2 , tôi thực hiện</p>

	chưa tốt. Tôi chưa chăm học nên điểm môn toán chưa cao...
4. Luyện đọc diễn cảm:(8 phút)	
* <i>Mục tiêu:</i> Biết đọc bài văn rõ ràng, rành mạch và phù hợp với giọng đọc một văn bản luật.	
* <i>Cách tiến hành:</i>	
- Gọi 4 HS đọc lại 4 điều luật. YC cả lớp tìm đúng giọng đọc.	- Đọc với giọng thông báo rõ ràng, ngắt giọng làm rõ từng điều luật, từng khoản mục của điều luật, nhấn giọng ở tên của điều luật, ở những thông tin cơ bản và quan trọng trong từng điều luật.
- GV hướng dẫn học sinh luyện đọc các bản phân 1; 2; 3 của điều luật 21.	- HS luyện đọc diễn cảm
- YC học sinh luyện đọc, thi đọc diễn cảm.	- HS thi đọc diễn cảm từng đoạn, cả bài.
- GV đánh giá, bình chọn bạn đọc hay	
5. Hoạt động ứng dụng: (2 phút)	
- Tóm tắt những quyền và những bổn phận của trẻ em vừa học.	- HS nêu
6. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)	
- GV nhận xét tiết học; nhắc nhở HS chú ý thực hiện tốt những quyền và bổn phận của trẻ em với gia đình và xã hội; về nhà đọc trước bài “ <i>Sang năm con lên bảy</i> ”.	- HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

Toán

ÔN TẬP VỀ TÍNH DIỆN TÍCH, THỂ TÍCH MỘT SỐ HÌNH

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Thuộc công thức tính diện tích và thể tích các hình đã học.

2. Kỹ năng:

- Vận dụng tính diện tích, thể tích một số hình trong thực tế.
- HS làm bài 2, bài 3.

3. Thái độ: Chăm thận, tỉ mỉ, yêu thích môn học.

4. Năng lực:

- **Năng tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo,**

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- GV: SGK, bảng phụ...
- HS : SGK, bảng con, vở...

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học

- Vấn đáp, quan sát, thực hành, thảo luận nhóm, trò chơi...
- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS tổ chức chơi trò chơi "Truyền điện" nêu cách tính thể tích của hình hộp chữ nhật và hình lập phương. - GV nhận xét. - Giới thiệu bài - Ghi bảng 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chơi trò chơi - HS nghe - HS ghi vở
2. Hoạt động thực hành:(28 phút)	
<p><i>* Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng tính diện tích, thể tích một số hình trong thực tế. - HS làm bài 2, bài 3. <p><i>* Cách tiến hành:</i></p>	
<p>Bài 2: HĐ cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc đề bài - Yêu cầu HS làm bài - Yêu cầu HS khác nhận xét bài làm của bạn. - GV nhận xét chữa bài 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp theo dõi - Cả lớp làm vở. - 1 HS lên bảng làm bài, chia sẻ <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p>Thể tích cái hộp đó là: $10 \times 10 \times 10 = 1000 \text{ (cm}^3\text{)}$</p> <p>Cần dùng số giấy màu là $10 \times 10 \times 6 = 600 \text{ (cm}^2\text{)}$</p> <p style="text-align: right;">Đáp số : 1000 cm^3 600 cm^2</p>
<p>Bài 3: HĐ cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc đề bài - Yêu cầu HS làm bài - Yêu cầu HS khác nhận xét bài làm của bạn. - GV nhận xét chữa bài 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp theo dõi - Cả lớp làm vở. - 1 HS lên bảng làm bài, chia sẻ <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p>Thể tích của bể nước hình hộp chữ nhật là: $2 \times 1,5 \times 1 = 3 \text{ (cm}^3\text{)}$</p> <p>Thời gian để vòi chảy đầy bể nước là: $3 : 0,5 = 6 \text{ (giờ)}$</p>

Đáp số: 6 giờ	
<p>Bài tập chờ Bài 1: HD cá nhân - Cho HS đọc bài, tìm cách giải sau đó làm bài và chia sẻ trước lớp. - GV quan sát, giúp đỡ nếu thấy cần thiết.</p>	<p>- HS đọc bài, làm bài sau đó báo cáo kết quả với GV</p> <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p>Diện tích xung quanh phòng học là: $(6 + 4,5) \times 2 \times 4 = 84(m^2)$</p> <p>Diện tích trần nhà là: $6 \times 4,5 = 27(m^2)$</p> <p>Diện tích cần quét vôi là: $84 + 27 - 8,5 = 102,5(m^2)$</p> <p style="text-align: right;">Đáp số: 102,(m²)</p>
3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)	
- Dẫn HS chia sẻ công thức tính diện tích và thể tích các hình đã học.	- HS nghe và thực hiện
4. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)	
- Về nhà vận dụng tính diện tích, thể tích một số hình trong thực tế.	- HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

Lịch sử

ÔN TẬP : LỊCH SỬ NƯỚC TA TỪ GIỮA THẾ KỈ XIX ĐẾN NAY

I. MỤC TIÊU

- 1. Kiến thức:** Nắm được một số sự kiện, nhân vật lịch sử tiêu biểu từ năm 1858 đến nay:
 - + Thực dân Pháp xâm lược nước ta, nhân dân ta đứng lên chống Pháp.
 - + Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, lãnh đạo cách mạng nước ta; Cách mạng tháng Tám thành công; ngày 2-9-1945 Bác Hồ đọc Tuyên ngôn Độc lập khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.
 - + Cuối năm 1945 thực dân Pháp trở lại xâm lược nước ta, nhân dân ta tiến hành cuộc kháng chiến giữ nước. Chiến thắng Điện Biên Phủ kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến.
 - + Giai đoạn 1954-1975: Nhân dân miền Nam đứng lên chiến đấu, miền Bắc vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa chống trả cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, đồng thời chi viện cho miền Nam. Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng đất nước được thống nhất.
- 2. Kỹ năng:** Nêu được một số sự kiện, nhân vật lịch sử tiêu biểu từ năm 1858 đến nay.
- 3. Thái độ:** Giáo dục tinh thần yêu nước cho HS.
- 4. Năng lực:**
 - Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực hiểu biết cơ bản về Lịch sử, năng lực tìm tòi và khám phá Lịch sử, năng lực vận dụng kiến thức Lịch sử vào thực tiễn

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- GV: Bản đồ hành chính VN ; tranh, ảnh, tư liệu
- HS: SGK, vở

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học

- Vấn đáp, quan sát, thực hành, thảo luận nhóm, trò chơi...
- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

Hoạt động của thầy		Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)		
- Cho HS hát - Giới thiệu bài - Ghi bảng		- HS hát - HS ghi vở
2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(28phút)		
* <i>Mục tiêu:</i> Nắm được một số sự kiện, nhân vật lịch sử tiêu biểu từ năm 1858 đến nay. * <i>Cách tiến hành:</i>		
* Hoạt động 1: Làm việc cả lớp - Yêu cầu HS nêu các giai đoạn lịch sử đã học - GV chốt lại và yêu cầu HS nắm được những mốc quan trọng		- HS nêu ra 4 thời kì lịch sử đã học : + Từ năm 1858 → 1945 + Từ năm 1945 → 1954 + Từ năm 1954 → 1975 + Từ năm 1975 → nay + Nội dung chính của thời kì + Các niên đại quan trọng + Các sự kiện lịch sử chính + Các nhân vật tiêu biểu
* Hoạt động 2: Làm việc theo nhóm - GV chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm nghiên cứu, ôn tập 1 thời kì - Trình bày kết quả - GV bổ sung		- HS làm việc theo nhóm - Các nhóm báo cáo kết quả, các nhóm khác nêu ý kiến, thảo luận
Giai đoạn lịch sử	Thời gian xảy ra	Sự kiện lịch sử
- Hơn 80 năm chống TD Pháp xâm lược và đô hộ. 1858 – 1945.	1859- 1864 5/7/1885	- Khởi nghĩa Bình Tây đại nguyên soái- Trương Định. - Cuộc phản công ở Kinh Thành Huế.
Bảo vệ chính quyền non trẻ trường kì kháng	- 1945 - 1946	- Diệt giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm. - Toàn quốc kháng chiến chống TD Pháp

chiến chống TD Pháp (1945 - 1954)	19/12/1946	xâm lược.
Xây dựng CNXH ở Miền Bắc và đấu tranh thống nhất đất nước (1954 - 1975)	- Sau 1954 30/4/1975	- Nước nhà bị chia cắt. Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng giải phóng hoàn toàn Miền Nam thống nhất đất nước.
Xây dựng chủ nghĩa XH trong cả nước 1975 đến nay.	25/ 4/1976 6/11/1979	- Tổng tuyển cử quốc hội nước Việt Nam thống nhất. - Khởi công xây dựng nhà máy thủy điện Hoà Bình.

3. Hoạt động ứng dụng: (2 phút)

- Nêu những thành tựu mà nước ta đã đạt được từ 1975 đến nay ?

- HS nêu: Từ sau năm 1975, cả nước cùng bước vào công cuộc xây dựng CNXH. Từ năm 1986 đến nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã tiến hành công cuộc đổi mới và thu được nhiều thành tựu quan trọng, đưa nước ta bước vào giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

4. Hoạt động sáng tạo: (1 phút)

- Dẫn HS về nhà tìm hiểu thêm những thành quả mà nước ta đã đạt được từ năm 1975 đến nay.

- HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

Thứ ba ngày 30 tháng 4 năm 2019

Chính tả

TRONG LỜI MẸ HÁT (Nghe – viết)

I. MỤC TIÊU

- Kiến thức:** Nghe - viết đúng bài chính tả; trình bày đúng hình thức bài thơ 6 tiếng.
- Kĩ năng:** Viết hoa đúng tên các cơ quan, tổ chức trong đoạn văn *Công ước về quyền trẻ em* (BT2).
- Thái độ:** Giáo dục HS ý thức viết đúng chính tả, giữ vở sạch, viết chữ đẹp.
- Năng lực:**

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- GV: Bảng nhóm, SGK

- HS: SGK, vở

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học

- Vấn đáp, quan sát, thực hành, thảo luận nhóm, trò chơi...
- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(3 phút)	
- Cho HS hát - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS hát - HS mở vở, SGK
2. Hoạt động chuẩn bị viết chính tả:(7 phút) <i>*Mục tiêu:</i> - HS nắm được nội dung đoạn viết và biết cách viết các từ khó. - HS có tâm thế tốt để viết bài. <i>*Cách tiến hành:</i>	
- GV đọc bài một lượt. Giọng đọc thông thả, rõ ràng. + Nêu nội dung của bài ? - GV cho HS tìm một số từ khó hay viết sai - Luyện viết từ khó - GV đọc, mỗi dòng thơ đọc 2 lượt - GV theo dõi tốc độ viết của HS để điều chỉnh tốc độ đọc của mình cho phù hợp. Uốn nắn, nhắc nhở tư thế ngồi của HS.	- HS lắng nghe + Ca ngợi lời hát, lời ru của mẹ có ý nghĩa rất quan trọng đối với cuộc đời đứa trẻ. + chòng chành, nôn nao, ngọt ngào, lời ru... - 2 HS lên bảng viết từ khó, HS dưới lớp viết vào vở nháp - HS viết bài
3. HĐ viết bài chính tả. (15 phút) <i>*Mục tiêu:</i> Nghe - viết đúng bài chính tả; trình bày đúng hình thức bài thơ 6 tiếng. <i>*Cách tiến hành:</i>	
- GV đọc mẫu lần 1. - GV đọc lần 2 (đọc chậm) - GV đọc lần 3.	- HS theo dõi. - HS viết theo lời đọc của GV. - HS soát lỗi chính tả.
4. HĐ chấm và nhận xét bài (3 phút) <i>*Mục tiêu:</i> Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và phát hiện lỗi giúp bạn. <i>*Cách tiến hành:</i>	
- GV chấm 7-10 bài. - Nhận xét bài viết của HS.	- Thu bài chấm - HS nghe
5. HĐ làm bài tập: (8 phút) <i>* Mục tiêu:</i> Viết hoa đúng tên các cơ quan, tổ chức trong đoạn văn <i>Công ước về quyền trẻ em (BT2).</i> <i>* Cách tiến hành:</i>	
Bài 2: HĐ cá nhân - Gọi HS đọc yêu cầu	- HS đọc yêu cầu

<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS làm bài - GV nhận xét chữa bài <p>Bài 3: HD cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS đọc yêu cầu của bài - Cho cả lớp làm bài vào vở - GV nhận xét chữa bài. Yêu cầu HS nêu lại cách viết hoa tên các cơ quan, tổ chức. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS tự làm bài - HS chia sẻ kết quả <p>Lời giải:</p> <p>Ủy ban/ Nhân quyền/ Liên hợp quốc. Tổ chức/ Nhi đồng/ Liên hợp quốc Tổ chức/ Lao động/ Quốc tế Tổ chức/ Quốc tế/ về bảo vệ trẻ em Liên minh/ Quốc tế/ Cứu trợ trẻ em Tổ chức/ Ân xá/ Quốc tế Tổ chức/ Cứu trợ trẻ em/ của Thụy Điển</p> <p>Chú ý: về (dòng thứ 4), của (dòng thứ 7) không viết hoa vì chúng là quan hệ từ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc, cả lớp theo dõi - HS tự làm bài - HS chia sẻ kết quả <p>Công ước về quyền trẻ em (Tổ chức Nhi đồng Liên hợp quốc; Tổ chức Quốc tế về bảo vệ trẻ em; Liên minh Quốc tế Cứu trợ trẻ em; Tổ chức Cứu trợ trẻ em của Thụy Điển...</p>
<p>6. Hoạt động ứng dụng:(2 phút)</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV mời 1 HS nhắc lại nội dung cần ghi nhớ về cách viết hoa tên các cơ quan, tổ chức, đơn vị. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu: <i>Tên các cơ quan, tổ chức, đơn vị được viết hoa chữ cái đầu của mỗi bộ phận tạo thành tên đó.</i>
<p>7. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét tiết học. - Yêu cầu những HS viết sai chính tả về nhà làm lại vào vở - Dẫn HS ghi nhớ tên các cơ quan, tổ chức trong đoạn văn <i>Công ước về quyền trẻ em</i>; chú ý học thuộc bài thơ “<i>Sang năm con lên bảy</i>” cho tiết chính tả tuần 34. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nghe - HS nghe và thực hiện - HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

Toán
LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Nắm được cách tính thể tích và diện tích và trong các trường hợp đơn giản.

2. Kỹ năng:

	Chiều rộng	6 cm	0,5 m
	Sxq	140 cm ²	2,04 m ²
	Stp	236 cm ²	3,24 m ²
	Thể tích	240 cm ³	0,36 m ³
<p>Bài 2: HD cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu của đề bài - Yêu cầu HS tóm tắt và giải - Cả lớp nhận xét, chốt lời giải đúng <p>Bài tập chờ</p> <p>Bài 3: HD cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS đọc bài, tìm cách giải sau đó làm bài - GV quan sát, giúp đỡ nếu thấy cần thiết. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp theo dõi - Cả lớp làm vào vở - 1 HS làm bảng lớp, chia sẻ cách làm <p>Bài giải :</p> <p>Diện tích đáy bể là : $1,5 \times 0,8 = 1,2 \text{ (m}^2\text{)}$</p> <p>Chiều cao của bể là : $1,8 : 1,2 = 1,5 \text{ (m)}$</p> <p>Đáp số : 1,5m</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS làm bài sau đó báo cáo kết quả với GV <p>Bài giải</p> <p>Diện tích toàn phần khối nhựa hình lập phương là: $(10 \times 10) \times 6 = 600 \text{ (cm}^2\text{)}$</p> <p>Diện tích toàn phần khối gỗ hình lập phương là: $(5 \times 5) \times 6 = 150 \text{ (cm}^2\text{)}$</p> <p>Diện tích toàn phần khối nhựa gấp diện tích toàn phần khối gỗ số lần là: $600 : 150 = 4 \text{ (lần)}$</p> <p>Đáp số: 4 lần</p>		
	<p>3. Hoạt động ứng dụng: (2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS vận dụng làm bài: Khi cạnh của một hình lập phương gấp lên 3 lần thì diện tích toàn phần của hình lập phương đó gấp lên mấy lần ? <p>A. 3 lần C. 9 lần B. 6 lần D. 18 lần</p>		
<p>4. Hoạt động sáng tạo: (1 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dẫn về nhà làm các bài tập tương tự 			
<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu: C. 9 lần - HS nghe và thực hiện 			

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

Luyện từ và câu
MỞ RỘNG VỐN TỪ: TRẺ EM